

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2019/DS-ST
Ngày: 31 – 10 – 2019
V/v tranh chấp hợp đồng dân sự
tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Hồng Biên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Trí
Ông Phạm Văn Liệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Xuân Nữ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 31 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 244/TLST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2019/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần VNTV (Sau đây gọi tắt là Ngân hàng).

Địa chỉ: Số 89, LgH, phường LH, quận DD, Thành phố HN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện hợp pháp của ông Ngô Chí D: Ông Đỗ Thành T, chức vụ: Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH quản lý tài sản Ngân hàng TMCP VNTV kiêm Phó Giám đốc Khối pháp chế và Kiểm soát tuân thủ, VPBank hội sở là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 11A/2019/UQ-HĐQT ngày 01/3/2019).

Người đại diện hợp pháp của ông Đỗ Thành T: Bà Bùi Thị H, chức vụ: Chuyên viên tố tụng – VPBank AMC và ông Lê Ngọc T1, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ - VPBank AMC, cùng địa chỉ: Tầng 2, Số 96, đường CT, P 4, Q 3, Thành phố HCM là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền 14217/2019/UQ-PGDK ngày 25/10/2019).

- Bị đơn: Anh Huỳnh Văn T2, sinh năm 1996.

Địa chỉ cư trú: Số 37, ấp T, xã TQ, huyện TB, tỉnh ĐT.

Anh Lê Ngọc T1, anh Huỳnh Văn T2 có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần VNTV trình bày:

Ngân hàng đã cấp tín dụng cho anh Huỳnh Văn T2. Theo đó, Hợp đồng tín dụng giải ngân ngày 07/02/2017 (Căn cứ theo Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 18/01/2017, với số tiền 40.000.000 đồng; thời hạn vay: 24 tháng; mục đích vay: Tiêu dùng. Theo phương thức dư nợ giảm dần, trả dần lãi và gốc hàng tháng, lãi suất thay đổi theo từng kỳ cụ thể từ 01/01, 01/4, 01/7 và 01/10 hàng năm, lãi suất vay tại thời điểm giải ngân là 35%/năm.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, anh Huỳnh Văn T2 đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc là 10.704.900 đồng và tiền lãi là 15.079.777 đồng, tổng cộng là 25.784.677 đồng (Hai mươi lăm triệu, bảy trăm tám mươi bốn nghìn, sáu trăm bảy mươi bảy đồng). Ngày 31/12/2017, Ngân hàng đã chuyển khoản nợ của anh T2 thành nợ quá hạn. Dư nợ tính đến ngày 31/10/2019, anh T2 phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc là 29.295.100 đồng và tiền lãi là 25.598.639 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 54.893.739 đồng (Năm mươi bốn triệu, tám trăm chín mươi ba nghìn, bảy trăm ba mươi chín đồng).

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần VNTV yêu cầu anh Huỳnh Văn T2 thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc là 29.295.100 đồng và tiền lãi là 25.598.639 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 54.893.739 đồng (Năm mươi bốn triệu, tám trăm chín mươi ba nghìn, bảy trăm ba mươi chín đồng). Yêu cầu tính lãi phát sinh từ ngày 01/11/2019 theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Yêu cầu anh Huỳnh Văn T2 thanh toán ngay một lần toàn bộ khoản nợ.

- Trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn anh Huỳnh Văn T2 trình bày:

Anh T2 thống nhất, Ngân hàng thương mại cổ phần VNTV có cấp tín dụng cho anh Huỳnh Văn T2. Theo đó, Hợp đồng tín dụng giải ngân ngày 07/02/2017 (Căn cứ theo Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 18/01/2017) với số tiền 40.000.000 đồng; thời hạn vay: 24 tháng; mục đích vay: Tiêu dùng. Theo phương thức dư nợ giảm dần, trả dần lãi và gốc hàng tháng, lãi suất thay đổi theo từng kỳ cụ thể từ 01/01, 01/4, 01/7 và 01/10 hàng năm, lãi suất vay tại thời điểm giải ngân là 35%/năm.

Anh T2 thống nhất, anh T2 đã thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần VNTV số tiền gốc là 10.704.900 đồng và tiền lãi là 15.079.777 đồng, tổng cộng là 25.784.677 đồng (Hai mươi lăm triệu, bảy trăm tám mươi bốn nghìn, sáu

trăm bảy mươi bảy đồng). Hiện nay, anh T2 xác định còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là 29.295.100 đồng và tiền lãi là 25.598.639 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 54.893.739 đồng (Năm mươi bốn triệu, tám trăm chín mươi ba nghìn, bảy trăm ba mươi chín đồng).

Nay anh Huỳnh Văn T2 đồng ý trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần VNTV số tiền gốc là 29.295.100 đồng và tiền lãi là 25.598.639 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 54.893.739 đồng (Năm mươi bốn triệu, tám trăm chín mươi ba nghìn, bảy trăm ba mươi chín đồng). Anh T2 yêu cầu được thanh toán toàn bộ số tiền gốc vào tháng 12/2020; đối với số tiền lãi yêu cầu được thanh toán dần sau năm 2020.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần VNTV và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật đang tranh chấp là “*V/v tranh chấp hợp đồng dân sự tín dụng*” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Huỳnh Văn T2 cư trú tại số 37, ấp T, xã TQ, huyện TB, tỉnh ĐT nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét tính hợp pháp của Hợp đồng tín dụng giải ngân ngày 07/02/2017 (Căn cứ theo Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 18/01/2017).

Xét thấy, sau khi đạt được sự thỏa thuận, Ngân hàng và anh Huỳnh Văn T2 đã ký kết hợp đồng tín dụng. Tại thời điểm ký kết hợp đồng, Ngân hàng thương mại cổ phần VNTV thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp 0100233583; anh Huỳnh Văn T2 có khả năng bằng hành vi của mình xác lập, thực hiện các quyền và nghĩa vụ dân sự theo quy định. Do đó, khi ký kết Hợp đồng tín dụng thì Ngân hàng và anh Huỳnh Văn T2 đều có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật. Việc giao kết hợp đồng được thực hiện trên cơ sở tự nguyện của các bên, mục đích và nội dung của Hợp đồng không trái với đạo đức xã hội nên Hợp đồng tín dụng giải ngân ngày 07/02/2017 (Căn cứ theo Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 18/01/2017) có hiệu lực pháp luật theo quy định tại khoản 1 Điều 117 của Bộ luật dân sự 2015.

[2.2] Xét yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần VNTV về việc yêu cầu anh Huỳnh Văn T2 thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi là 54.893.739 đồng (Năm mươi bốn triệu, tám trăm chín mươi ba nghìn, bảy trăm ba mươi chín đồng). Yêu cầu tính lãi phát sinh từ ngày 01/11/2019 theo thỏa thuận tại Hợp đồng

tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Yêu cầu anh Huỳnh Văn T2 thanh toán ngay một lần toàn bộ khoản nợ.

Xét thấy, sau khi ký kết hợp đồng, Ngân hàng đã giải Ngân cho anh T2 số tiền 40.000.000 đồng. Theo thỏa thuận, anh T2 có trách nhiệm trả gốc và lãi hàng tháng cho Ngân hàng. Tuy nhiên, anh T2 không thực hiện việc trả nợ cho Ngân hàng theo thỏa thuận. Như vậy, anh T2 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo các Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Do đó, Ngân hàng yêu cầu anh T2 trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 29.295.100 đồng là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng và khoản 1 Điều 466 của Bộ luật dân sự 2015.

Về lãi suất: Tại các Hợp đồng cho vay đã ký kết, giữa Ngân hàng và anh T2 có thỏa thuận về lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn. Do đó, Ngân hàng yêu cầu anh T2 trả số tiền lãi là 25.598.639 đồng đồng và tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 01/11/2019 theo thỏa thuận tại các Hợp đồng cho vay đã ký kết cho đến khi thanh toán xong toàn bộ là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng và khoản 1 Điều 357, khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Đối với yêu cầu anh T2 thanh toán ngay một lần toàn bộ khoản nợ. Xét thấy, giữa Ngân hàng và anh T2 không có thỏa thuận, khi anh T2 vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì anh T2 phải thanh toán ngay 01 lần các khoản tiền còn nợ Ngân hàng. Yêu cầu của Ngân hàng sẽ được xem xét trong giai đoạn thi hành án khi bản án có hiệu lực pháp luật. Vì vậy, yêu cầu thanh toán ngay một lần của Ngân hàng là không phù hợp.

Từ những phân tích đã nêu trên, Ngân hàng thương mại cổ phần VNTV yêu cầu anh Huỳnh Văn T2 thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi là 54.893.739 đồng (Năm mươi bốn triệu, tám trăm chín mươi ba nghìn, bảy trăm ba mươi chín đồng). Yêu cầu tính lãi phát sinh từ ngày 01/11/2019 theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ là có căn cứ chấp nhận.

Yêu cầu anh Huỳnh Văn T2 thanh toán ngay một lần toàn bộ khoản nợ là không có căn cứ chấp nhận.

[3] Xét ý kiến của anh Huỳnh Văn T2 là đồng ý trả cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi là 54.893.739 đồng (Năm mươi bốn triệu, tám trăm chín mươi ba nghìn, bảy trăm ba mươi chín đồng). Anh T2 yêu cầu được thanh toán toàn bộ số tiền gốc vào tháng 12/2020; đối với số tiền lãi yêu cầu được thanh toán dần sau năm 2020.

Xét thấy, như phần phân tích nêu trên, ý kiến của anh T2 là không có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nên anh Huỳnh Văn T2 phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều

39, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần VNTV.

Buộc anh Huỳnh Văn T2 trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần VNTV số tiền gốc là 29.295.100 đồng và tiền lãi là 25.598.639 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 54.893.739 đồng (Năm mươi bốn triệu, tám trăm chín mươi ba nghìn, bảy trăm ba mươi chín đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí:

Buộc anh Huỳnh Văn T2 phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.745.000 đồng (Hai triệu, bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần VNTV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.150.000 đồng (Một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số BH/2017/0009429 ngày 22/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- CC THA DS huyện Thanh Bình;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Văn Hồng Biên